

Số /QĐ-SXD

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức
Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Thanh hóa năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG THANH HÓA

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Quyết định 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả sát hạch tại Thông báo số 8195/TB-SXD ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng kiểm tra sát hạch Sở Xây dựng;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Kiểm tra, sát hạch xét tuyển viên chức Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Thanh hóa năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức năm 2020 của Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa đối với 32 thí sinh có kết quả trúng tuyển theo vị trí việc làm (danh sách kèm theo).

Điều 2: Giao Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa căn cứ kết quả trúng tuyển của các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển theo kết quả tuyển dụng tại điều 1 của Quyết định này, hướng dẫn thí sinh hoàn thiện hồ

sơ và ký hợp đồng làm việc với người lao động theo quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 đối với người trúng tuyển và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Xây dựng.

Điều 3: Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa, các tổ chức, cá nhân có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách trúng tuyển tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Ban GD (để biết);
- Thành viên Hội đồng kiểm tra, sát hạch;
- Đăng tải website Sở;
- Lưu: VT, VP, Hue2021.

GIÁM ĐỐC

Đào Vũ Việt

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM
TẠI TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG THANH HÓA NĂM 2020**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày tháng 01 năm 2021)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển viên chức	Kết quả điểm	Ghi chú
1	Hoàng Thị Hà	27/02/1985	Kế toán	Hành chính tổng hợp	83,86	Tuyển 02 vị trí
2	Hoàng Thị Quế	28/10/1984	Kế toán	Hành chính tổng hợp	86,57	
3	Trần Hà Nam	16/10/1986	Cử nhân ngành Hệ thống thông tin kinh tế	Công nghệ thông tin	87,71	Tuyển 01 vị trí
4	Nguyễn Văn Luân	07/02/1989	Kỹ thuật xây dựng công trình	Thí nghiệm viên	84,71	Tuyển 05 vị trí(hiện có 04 vị trí trúng tuyển)
5	Lương Trọng Năm	04/02/1988	Kỹ thuật vật liệu	Thí nghiệm viên	84,43	
6	Nguyễn Văn Phong	02/02/1976	Dân dụng&CN	Thí nghiệm viên	89,86	
7	Phùng Văn Trường	08/08/1986	Kỹ thuật công trình xây dựng	Thí nghiệm viên	88,29	
8	Lê Tuấn Anh	20/6/1989	Xây dựng DD&CN	Tư vấn kiểm định	87	Tuyển 05 vị trí
9	Lê Văn Cảnh	07/07/1984	Xây dựng DD&CN	Tư vấn kiểm định	89,57	
10	Hà Sỹ Kiên	03/03/1989	Xây dựng DD&CN	Tư vấn kiểm định	86,71	
11	Phạm Văn Tuấn	08/02/1986	Dân dụng&CN	Tư vấn kiểm định	87,14	
12	Nguyễn Công Tý	30/5/1985	Kỹ thuật xây dựng	Tư vấn kiểm định	87,57	
13	Nguyễn Ngọc Anh	21/5/1985	Kinh tế xây dựng	Tư vấn đấu thầu	86,86	Tuyển 03 vị trí
14	Nguyễn Hữu Quyết	20/11/1990	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn Đấu thầu	86,29	
15	Nguyễn Hữu Vinh	19/5/1987	Xây dựng cầu đường	Tư vấn Đấu thầu	87,43	
16	Hoàng Thị Hồng Lam	02/10/1988	Kiến trúc sư	Tư vấn thiết kế, dự toán; tư vấn thẩm tra	87,43	Tuyển 02 vị trí
17	Nguyễn Nhân Tân	25/01/1984	Môi trường đô thị và KCN	Tư vấn thiết kế, dự toán; tư vấn thẩm tra	87	

18	Lê Anh Chiến	17/8/1982	Kiến trúc công trình	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	90,29	Tuyển 06 vị trí
19	Lê Quang Dũng	11/07/1985	Cấp thoát nước	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	86,29	
20	Lê Thùy Nga	26/9/1984	Công trình – Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	87,57	
21	Nguyễn Văn Tấn	30/7/1971	Kinh tế xây dựng	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	89,43	
22	Hoàng Ngọc Quân	24/01/1984	Kinh tế và quản lý đô thị	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	87,86	
23	Nguyễn Lai Minh	13/11/1978	Xây dựng dân dụng & CN	Chủ trì thiết kế, dự toán; chủ trì thẩm tra	91,71	
24	Bùi Khắc Nhượng	15/3/1970	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	86,86	Tuyển 08 vị trí
25	Đỗ Minh Ngọc	03/01/1984	Xây dựng	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	85,71	
26	Trịnh Đình Hạnh	10/11/1972	Xây dựng cầu đường	Tư vấn giám sát, tư vấn QLDA	87,29	
27	Cao Hữu Hạnh	12/01/1973	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	87,86	
28	Nguyễn Văn Hào	04/05/1970	Kinh tế xây dựng	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	87,86	
29	Lê Sơn	07/07/1989	Dân dụng&CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	85,57	
30	Đỗ Khánh Thành	07/10/1974	Xây dựng dân dụng & CN	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	87,86	
31	Lê Đình Thành	07/05/1978	Xây dựng công trình	Tư vấn QLDA; Tư vấn giám sát	84,71	Tuyển 01 vị trí
32	Cao Xuân Sơn	27/10/1990	Bằng B2	Lái xe	85,14	